

PHÂN TÍCH LỖI DỊCH TRONG PHỤ ĐỀ PHIM TRUNG QUỐC: TRƯỜNG HỢP PHIM “THANH XUYỀN NHẬP MỘNG”

AN ANALYSIS OF TRANSLATION ERRORS IN CHINESE FILM SUBTITLES:
A CASE STUDY OF *QING CHUAN RU MENG*

Ứng Thùy Linh^{1,*}, Nguyễn Thảo Nhi²

DOI: <https://doi.org/10.57001/huinh5804.2025.433>

TÓM TẮT

Trong thời đại của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phim ảnh, đặc biệt là phim ảnh Trung Quốc, đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống xã hội và thu hút đông đảo khán giả Việt Nam, nhất là giới trẻ. Cùng với xu hướng hội nhập và sự gia tăng nhu cầu học tiếng Trung, phim ảnh Trung Quốc không chỉ góp phần lan tỏa ngôn ngữ và văn hóa Trung Hoa mà còn trở thành công cụ hỗ trợ học tập hiệu quả đối với sinh viên chuyên ngành tiếng Trung. Trong quá trình tiếp cận phim ảnh nước ngoài, dịch phụ đề đóng vai trò như một cầu nối quan trọng, giúp khán giả hiểu được nội dung và giá trị văn hóa của tác phẩm. Trên cơ sở đó, bài báo tập trung vào phụ đề dịch từ tiếng Trung sang tiếng Việt của bộ phim “Thanh Xuyến Nhập Mộng”, nhằm phân tích các lỗi dịch thường gặp như lỗi từ vựng, lỗi văn phong - văn hóa và lỗi cấu trúc ngữ pháp, đồng thời tìm hiểu nguyên nhân phát sinh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các lỗi dịch chủ yếu bắt nguồn từ sự khác biệt về ngôn ngữ, bối cảnh văn hóa cũng như những hạn chế mang tính kỹ thuật của dịch phụ đề, từ đó bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch phụ đề Trung - Việt và cung cấp tài liệu tham khảo hữu ích cho thực tiễn dịch thuật.

Từ khóa: *Phim truyền hình Trung Quốc; phụ đề; dịch thuật; phân tích lỗi sai trong phim “Thanh Xuyến Nhập Mộng”.*

ABSTRACT

In the era of 4th Industrial Revolution, films, particularly Chinese films, have become an indispensable part of social life, attracting a large number of Vietnamese audiences, especially young people. Along with the trend of international integration and the growing demand for learning Chinese, Chinese films not only contribute to the dissemination of the Chinese language and culture but also serve as an effective learning support tool for students majoring in Chinese studies. In the process of accessing foreign audiovisual works, subtitle translation plays a crucial role in helping audiences understand both the content and the cultural values. This paper focuses on the Chinese-Vietnamese subtitles of the film “Qing Chuan Ru Meng”, aiming to analyze common translation errors, including lexical errors, stylistic and cultural errors, and grammatical structure errors, as well as to explore the underlying causes of these problems. The research findings indicate that these translation errors mainly stem from linguistic differences, cultural contextual disparities, and technical constraints inherent in subtitle translation. Accordingly, this paper proposes several solutions to improve the quality of Chinese-Vietnamese subtitle translation and provides useful references for subtitle translation practice.

Keywords: *Chinese television drama; subtitles; translation; error analysis in Qing Chuan Ru Meng.*

¹Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

²Sinh viên, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: ungthuylinh88@gmail.com

Ngày nhận bài: 29/9/2025

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 02/12/2025

Ngày chấp nhận đăng: 30/12/2025

1. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh hội nhập văn hóa, các tác phẩm nước ngoài, đặc biệt là phim ảnh Trung Quốc, đã và đang ngày

càng chiếm vị trí quan trọng trên thị trường giải trí Việt Nam. Phim ảnh Trung Quốc luôn nằm trong số những tác phẩm có lượt xem cao trên nhiều nền tảng trực tuyến. Để

đạt được những thành tựu như thế ngoài các yếu tố như diễn xuất, trang phục, bối cảnh hay kỹ xảo, thì không thể không kể đến yếu tố phụ đề, đây là yếu tố đóng vai trò then chốt trong việc truyền tải nội dung và giá trị nghệ thuật đến khán giả. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, chất lượng dịch phụ đề chưa được chú trọng và còn gặp nhiều thiếu sót chẳng hạn như các trường hợp dịch sai, dịch thiếu hoặc dùng từ không phù hợp, dẫn đến thông tin bị sai lệch và làm giảm giá trị nghệ thuật của tác phẩm.

Bộ phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” mang đậm nét văn hóa cổ trang Trung Quốc, chứa đựng nhiều thành ngữ, điển cố và có cách diễn đạt đặc thù, điều này khiến cho việc dịch thuật trở nên khó khăn và nhiều thách thức hơn. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có nghiên cứu phân tích một cách có hệ thống các lỗi dịch phụ đề trong bộ phim này. Vì vậy, việc lựa chọn nghiên cứu phân tích lỗi dịch trong phụ đề phim Trung Quốc, trường hợp phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” nhằm mục đích lấp đầy khoảng trống nghiên cứu, đồng thời đề xuất các chiến lược khả thi nhằm nâng cao chất lượng dịch phụ đề phim ảnh Trung - Việt.

2. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VÀ LÝ THUYẾT LIÊN QUAN

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Lĩnh vực nghiên cứu dịch thuật đã hình thành một hệ thống tài liệu tương đối phong phú tiếp cận hoạt động dịch từ nhiều góc độ khác nhau.

Tại Việt Nam, phần lớn các công trình nghiên cứu dịch thuật tập trung vào cặp ngôn ngữ Anh - Việt. Một số nghiên cứu tiêu biểu có thể kể đến như “Nghiên cứu tương đương dịch thuật các phát ngôn cầu khiến Anh-Việt (qua so sánh nguyên bản tác phẩm “Gone with the wind” và 2 bản dịch tiếng Việt)” [1] và “Nghiên cứu chiến lược dịch Anh - Việt khi dịch các từ văn hóa về ẩm thực trong hai tập truyện đầu tiên của Harry Potter” [2]. Các công trình này thể hiện sự đa dạng trong cách tiếp cận nghiên cứu dịch thuật, đồng thời nhấn mạnh vai trò của ngữ cảnh và yếu tố văn hóa trong quá trình chuyển ngữ.

So với dịch Anh - Việt, các nghiên cứu về dịch Trung - Việt tại Việt Nam còn tương đối hạn chế. Một số công trình bước đầu đề cập đến vấn đề này, tiêu biểu là “Nghiên cứu lỗi trong văn bản biên dịch từ tiếng Trung sang tiếng Việt của sinh viên ngành tiếng Trung” [3]. Tuy nhiên, các nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào dịch văn bản viết, chưa mở rộng sang lĩnh vực dịch phim ảnh và dịch phụ đề.

Đối với nghiên cứu dịch phim ảnh, số lượng công trình tại Việt Nam còn khá ít và phần lớn chưa tập trung vào

phim Trung Quốc. Các nghiên cứu hiện có chủ yếu đề cập đến chiến lược dịch phụ đề nói chung, trong khi việc phân tích lỗi dịch phụ đề, đặc biệt là lỗi phát sinh trong quá trình dịch từ tiếng Trung sang tiếng Việt, vẫn chưa được quan tâm đầy đủ.

Trong khi đó, tại Trung Quốc, dịch phụ đề phim ảnh đã trở thành một hướng nghiên cứu quan trọng trong những năm gần đây, đặc biệt trong bối cảnh giao lưu văn hóa quốc tế ngày càng mở rộng. Nhiều công trình tổng quan đã hệ thống hóa thành tựu nghiên cứu trong lĩnh vực này, tiêu biểu như “Tổng quan nghiên cứu dịch phụ đề” [4] và “Tổng quan nghiên cứu dịch đa phương thức tại Trung Quốc trong năm năm gần đây” [5]. Các nghiên cứu này làm rõ đặc điểm của dịch phụ đề, phương pháp nghiên cứu phổ biến và xu hướng phát triển theo hướng đa phương thức.

Bên cạnh đó, nhiều nghiên cứu cụ thể tại Trung Quốc đã tập trung phân tích chiến lược dịch phụ đề phim ảnh, vai trò của dịch phụ đề trong giao lưu văn hóa và tuyên truyền đối ngoại, cũng như việc xử lý các yếu tố văn hóa đặc thù trong phim truyền hình và điện ảnh. Tuy nhiên, phần lớn các công trình này vẫn thiên về phân tích chiến lược và phương pháp dịch, trong khi nghiên cứu chuyên sâu về các lỗi dịch phụ đề và nguyên nhân phát sinh vẫn còn tương đối hạn chế.

Từ thực tiễn nghiên cứu có thể thấy rằng, mặc dù nghiên cứu dịch phụ đề tại Trung Quốc đã đạt được nhiều thành tựu, song các nghiên cứu về dịch phụ đề Trung - Việt hiện nay vẫn còn rất ít. Đặc biệt, các nghiên cứu phân tích một cách hệ thống các lỗi dịch trong phụ đề phim Trung Quốc sang tiếng Việt hầu như chưa được triển khai. Trong bối cảnh phim cổ trang Trung Quốc mang đậm yếu tố ngôn ngữ và văn hóa truyền thống ngày càng phổ biến tại Việt Nam, khoảng trống nghiên cứu này càng trở nên rõ nét.

Xuất phát từ thực tiễn đó, bài báo lựa chọn bộ phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” làm đối tượng nghiên cứu, tập trung phân tích các lỗi dịch trong phụ đề Hán - Việt nhằm mục đích bù đắp khoảng trống nghiên cứu trong lĩnh vực này và đề xuất những biện pháp khả thi để nâng cao chất lượng dịch phụ đề, qua đó làm nền tảng giúp ích cho các dịch giả vào thực tiễn dịch phụ đề phim ảnh Trung - Việt.

2.2. Lý thuyết liên quan

2.2.1. Lý thuyết dịch thuật

Dịch thuật có thể được chia thành hai khuynh hướng chính: phái giải thích và phái chuyển ngữ. Trong đó, phái

giải thích có chủ trương làm sáng tỏ văn bản nguồn một cách đơn giản nhất để tất cả mọi tầng lớp đều có thể hiểu được. Phái chuyển ngữ lại tập trung vào việc dịch văn bản gốc sang một ngôn ngữ khác nhằm mục đích truyền bá kiến thức và giao lưu văn hóa, đối tượng dịch thường là các tác phẩm tôn giáo hoặc khoa học. Bước vào thế kỷ XIX, tư tưởng dịch thuật có sự chuyển đổi mới, đó là khái niệm "translatio studii" (chuyển giao tri thức), trong đó tri thức được chuyển từ Hy Lạp sang Rome, rồi từ Rome sang đến xã hội Cơ đốc giáo. Sự chuyển giao tri thức này diễn ra song song với sự chuyển giao quyền lực (translatio imperii).

Cho đến nay, trên thế giới có khoảng 7.102 ngôn ngữ, nhưng chỉ có khoảng 500 ngôn ngữ được nghiên cứu tương đối đầy đủ, trong đó tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha là những ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi nhất. Có nhiều cách giải thích khác nhau về định nghĩa dịch thuật, Newmark trong "Approaches to translation" (1981) cho rằng "dịch thuật là chuyển đổi một văn bản sang văn bản khác và trình bày nó theo cách mà tác giả đã sáng tạo ra" [6]. Bên cạnh đó, dịch thuật còn được rút ra là việc truyền tải văn bản từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác một cách trung thực nhất có thể, bao gồm cả nội dung và hình thức.

Trong dịch phụ đề phim ảnh, người dịch không chỉ cần tuân thủ các lý thuyết dịch thuật truyền thống mà còn phải đối phó với những thách thức đặc thù do phương tiện truyền thông mang lại. Dịch thuật là một hành vi năng động và có mục đích, mục đích ở đây được thể hiện qua việc truyền tải thông tin tối đa trong không gian và thời gian giới hạn. Khán giả cần hiểu nội dung phụ đề một cách chính xác và nhanh nhất có thể, điều này thúc đẩy người dịch tìm kiếm sự liên kết tối ưu giữa độ dài văn bản, nhịp điệu và phong cách. Tóm lại, dịch phụ đề là thể loại dịch thuật kết hợp cao độ giữa lý thuyết và thực tiễn, bao gồm lý thuyết chức năng, hiểu ngữ cảnh đa phương thức và tính khả thi kỹ thuật.

2.2.2. Khái niệm lỗi dịch

Trong nghiên cứu dịch thuật, khái niệm "lỗi dịch" có sự khác biệt tùy theo góc nhìn của các học giả, điều này phản ánh tính đa chiều của hiện tượng dịch thuật. Theo lý thuyết của Catford trong tác phẩm "A Linguistic Theory of Translation", ông định nghĩa "dịch chệch" (translation shift) là "sự lệch khỏi sự tương đương hình thức trong quá trình chuyển từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ đích" [7]. Tiếp theo, Nord trong tác phẩm "Text Analysis in Translation: Theory, Methodology, and Didactic Application of a Model for Translation-Oriented Text Analysis" định nghĩa lỗi dịch là "sự vi phạm một quy phạm

trong tình huống tiếp xúc ngôn ngữ" [8]. Tuy nhiên, trong lý thuyết dịch chức năng của Nord, lỗi dịch không chỉ được đánh giá dựa trên quy phạm ngôn ngữ mà còn tùy thuộc vào việc bản dịch có đạt được chức năng giao tiếp cụ thể hay không. Nếu không đạt được chức năng mong muốn của người tiếp nhận, nó được coi là lỗi dịch, bất kể bản dịch có tuân theo quy phạm ngôn ngữ hay không. Sự tương đương ở cấp độ ngữ dụng đặc biệt liên quan đến việc duy trì ý định giao tiếp của văn bản nguồn. Nếu ý định giao tiếp không được truyền tải hiệu quả, sẽ dẫn đến sự hiểu lầm về văn bản nguồn.

Ngoài ra, tại Trung Quốc, cũng có nhiều định nghĩa khác nhau về lỗi dịch. Trong "Ecological Translatology", Hu Geng Shen cho rằng dịch thuật là quá trình người dịch thực hiện sự thích ứng và lựa chọn đối với môi trường sinh thái dịch thuật [9]. Theo đó, người dịch phải thích ứng với môi trường sinh thái dịch thuật bao gồm ngôn ngữ nguồn, văn hóa và mục đích giao tiếp và lựa chọn phương án dịch phù hợp nhất. Nếu người dịch không thực hiện sự thích ứng sẽ phát sinh lỗi dịch, làm giảm tính chính xác của việc truyền tải thông tin và khả năng thích ứng văn hóa. Theo lý thuyết Translator Behavior Criticism của Zhou Ling Shun, lỗi dịch không chỉ là sự sai lệch ở cấp độ ngôn ngữ mà còn bao gồm sự không tương thích giữa hành vi của người dịch như phương pháp, lựa chọn chiến lược và các yếu tố bên ngoài như bối cảnh văn hóa, yêu cầu của xã hội tiếp nhận [10]. Nếu hành vi dịch thuật của người dịch không phản ánh sự tương tác và thích ứng đúng đắn với văn bản, độc giả và bối cảnh văn hóa, bản dịch đó có thể được coi là "lỗi".

Tóm lại, mặc dù các học giả nhấn mạnh các khía cạnh khác nhau, nhưng đều cho rằng lỗi dịch không chỉ liên quan đến ngôn ngữ mà còn bị ảnh hưởng bởi văn hóa, ngữ cảnh và hành vi của người dịch. Việc hiểu các định nghĩa này không chỉ giúp phân biệt lỗi ngôn ngữ, lỗi giao tiếp và lỗi văn hóa mà còn cung cấp cơ sở lý thuyết để nhận diện và phân tích lỗi trong dịch phụ đề phim truyền hình.

2.3. Giới thiệu cơ bản về phim Trung Quốc *Thanh Xuyên Nhập Mộng*

Bộ phim "Thanh Xuyên Nhập Mộng" là một bộ phim cổ trang ra mắt năm 2025, với sự tham gia của diễn viên Quách Hiểu Đình và Chu Lịch Kiệt. Bộ phim gồm 18 tập, mỗi tập khoảng 30 phút. Bộ phim lấy bối cảnh là một triều đại cổ đại hư cấu, kết hợp các yếu tố cổ trang, hành động và tình yêu.

Nội dung kể về năm Chương Hòa thứ mười, Hạ Kỳ Quang, con trai Cảnh Vương, theo lệnh cha bãi "thiên hạ

đệ nhất danh sư" Mạc Vọng làm sư phụ. Tuy nhiên, anh không đánh giá cao vị sư phụ này, bởi trong lòng anh nữ tướng quân Mạc Thanh Xuyên mới là người có võ công cao cường nhất. Ban đầu anh không hề hay biết thân phận thật của cô, tuy nhiên sau vài lần cùng nhau giải quyết kẻ thù anh mới thực sự nhận ra, người mà anh tìm kiếm bấy lâu nay chính là vị sư phụ hằng ngày ở cạnh mình. Về sau chính Mạc Vọng đã nói ra thân phận thật của mình với anh. Từ đó, trên hành trình đồng hành và kề vai chiến đấu, cả hai dần hiểu nhau, cùng nhau vạch trần âm mưu chính trị, chấn hưng Mạc Gia Quân, bảo vệ giang sơn và phục hồi danh dự cho những người từng bị hãm hại.

Về phương diện ngôn ngữ, Thanh Xuyên Nhập Mộng mang đậm đặc trưng của phim cổ trang khi kết hợp hài hòa giữa sắc thái cổ văn và lối diễn đạt hiện đại. Phim sử dụng nhiều thành ngữ, điển cố và cách nói mang màu sắc cổ trang, tái hiện không khí lịch sử và trật tự lễ nghi, đồng thời đan xen các yếu tố khẩu ngữ để tăng tính tự nhiên và chiều sâu cảm xúc trong lời thoại. Bên cạnh đó, ngôn ngữ nhân vật được cá nhân hóa rõ nét, góp phần khắc họa tính cách và diễn biến tâm lý, qua đó làm nổi bật các chủ đề trung thành, niềm tin và sự tự cứu rỗi xuyên suốt tác phẩm.

2.4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của bài báo này là các lỗi dịch xuất hiện trong phụ đề song ngữ Trung - Việt của bộ phim "Thanh Xuyên Nhập Mộng". Nghiên cứu chủ yếu thông qua việc thống kê và phân tích dữ liệu về các lỗi dịch phụ đề từ tiếng Trung sang tiếng Việt trong bộ phim này, nhằm mục đích làm rõ các loại hình lỗi dịch, nguyên nhân phát sinh và ảnh hưởng của chúng đối với chất lượng bản dịch phụ đề.

Phạm vi nghiên cứu được giới hạn trong toàn bộ 18 tập của bộ phim. Tư liệu nghiên cứu bao gồm các video có phụ đề tiếng Trung và tiếng Việt, được thu thập từ nền tảng trực tuyến Rồ Phim (<https://www.ropim.li/phim/thanh-xuyen-nhap-mong.0lbpi8o1>).

Thông qua việc so sánh và phân tích kỹ lưỡng phụ đề Trung - Việt, bài báo này nhằm mục đích tổng kết các loại hình lỗi dịch phổ biến hiện nay trong dịch phụ đề từ Trung sang Việt, đặc biệt là các vấn đề chung tồn tại trong lĩnh vực phụ đề phim ảnh. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các kiến nghị cải tiến thiết thực để nâng cao chất lượng và độ chính xác tổng thể của dịch phụ đề Trung - Việt.

3. PHƯƠNG PHÁP VÀ NGUỒN DỮ LIỆU NGHIÊN CỨU

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Để phân tích chất lượng dịch thuật lời thoại phim "Thanh Xuyên Nhập Mộng", nghiên cứu này được tiến

hành theo các bước sau: Bước thứ nhất, toàn bộ 18 tập phim được xem, ghi lại lời thoại tiếng Trung và tiếng Việt. Sau đó, bảng Excel được sử dụng để thống kê và so sánh bản gốc và bản dịch. Bước thứ hai, các lỗi trong bản dịch được thống kê và phân loại, bao gồm lỗi từ vựng, lỗi văn phong và văn hóa và lỗi ngữ pháp và cú pháp. Dựa trên kết quả thống kê, các lỗi được tiến hành chỉnh sửa để nâng cao tính chính xác, phù hợp ngữ cảnh và cách diễn đạt cổ phong của lời thoại, đồng thời đánh giá ảnh hưởng của các lỗi này. Cuối cùng, dựa trên kết quả phân tích và chỉnh sửa, nhóm tác giả đề xuất các biện pháp cải tiến dành cho người dịch nhằm nâng cao chất lượng dịch phim ảnh Trung - Việt.

3.2. Nguồn ngữ liệu

Dữ liệu của bài báo này được lấy từ nhiều kênh học thuật. Phần dữ liệu thứ nhất chủ yếu được tổng hợp từ các công trình nghiên cứu và bài báo học thuật liên quan của các học giả, giáo sư và tiến sĩ trong lĩnh vực giáo dục và dịch thuật học. Phần dữ liệu thứ hai được lấy từ nội dung toàn bộ 18 tập phim "Thanh Xuyên Nhập Mộng". Phần thứ ba dựa trên trải nghiệm xem thực tế và tần suất xuất hiện các lỗi dịch phụ đề từ đó để xuất các kiến nghị cải tiến trong giảng dạy và học tập. Toàn bộ quá trình thống kê được chia thành hai giai đoạn: Giai đoạn một, thống kê và sắp xếp toàn bộ lời thoại gốc tiếng Trung của 18 tập phim. Giai đoạn hai, thống kê và so sánh bản dịch phụ đề tiếng Việt, tổng kết các loại hình lỗi dịch phổ biến và từ đó để xuất giải pháp cải tiến. Cuối cùng, kết quả thống kê không chỉ cung cấp cơ sở ngữ liệu đáng tin cậy cho nghiên cứu mà còn đặt nền móng thực nghiệm cho việc phân tích và thảo luận trong bài báo này.

4. PHÂN TÍCH LỖI DỊCH PHỤ ĐỀ PHIM "THANH XUYỀN NHẬP MỘNG"

Trong nghiên cứu dịch phụ đề phim cổ trang, việc xây dựng một hệ thống phân loại lỗi khoa học là cơ sở quan trọng để phân tích và đánh giá chất lượng bản dịch. Trên cơ sở các lý thuyết phân tích lỗi dịch trong dịch thuật học truyền thống, kết hợp với lý thuyết dịch nghe - nhìn, nghiên cứu này tiến hành phân loại các lỗi xuất hiện trong bản dịch phụ đề phim "Thanh Xuyên Nhập Mộng" thành ba nhóm chính, bao gồm: lỗi từ vựng, lỗi ngữ pháp - cú pháp, và lỗi văn phong - văn hóa. Cách phân loại này được xây dựng dựa trên quan điểm cho rằng chất lượng bản dịch phụ thuộc chủ yếu vào ba bình diện: độ chính xác ngữ nghĩa, tính chuẩn xác và tự nhiên của cấu trúc ngôn ngữ, và mức độ phù hợp về phong cách - văn hóa với bối cảnh giao tiếp của văn bản gốc.

Bảng 1. Thống kê loại hình lỗi dịch trong phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”

STT	Loại hình lỗi	Số lượng lỗi	Tỷ lệ (%)
1	Lỗi từ vựng	84	60
2	Lỗi văn phong và văn hóa	32	22,85
3	Lỗi ngữ pháp và cú pháp	24	17,15
Tổng	Ba loại lỗi chính	140	100

Bảng 1 tổng hợp ba loại lỗi chính xuất hiện trong bản dịch phụ đề phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”, trong đó lỗi từ vựng là loại lỗi phổ biến nhất trong dịch phụ đề phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”, chiếm 60% tổng số lỗi với 84 trên tổng số 140 lỗi. Tỷ lệ này không chỉ khẳng định lỗi từ vựng là thách thức lớn nhất đối với người dịch mà còn đặc biệt nhấn mạnh khó khăn trong việc tìm kiếm và sử dụng các từ vựng tiếng Việt có màu sắc cổ điển, trang trọng, phù hợp với phong thái của thể loại phim cổ trang. Đứng thứ hai là lỗi văn phong và văn hóa với 22,85% trên tổng số lỗi, mặc dù tỷ lệ thấp hơn lỗi từ vựng, song đây là nhóm lỗi mang tính chất lượng, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tái hiện phong cách ngôn ngữ và xử lý các yếu tố văn hóa đặc thù của phim cổ trang. Những sai lệch trong nhóm lỗi này, chẳng hạn việc sử dụng từ ngữ hiện đại hoặc khẩu ngữ để diễn đạt nội dung cổ đại, có xu hướng làm giảm tính trang trọng và bối cảnh lịch sử của tác phẩm, từ đó ảnh hưởng đến trải nghiệm xem phim của khán giả. Cuối cùng là lỗi ngữ pháp và cú pháp chiếm 17,15%. Tuy loại lỗi này chiếm tỷ lệ thấp nhất nhưng sự xuất hiện của nhóm lỗi này phản ánh rõ những khác biệt cơ bản về cấu trúc câu giữa tiếng Trung và tiếng Việt. Do chịu ảnh hưởng của trật tự cú pháp ngôn ngữ nguồn, người dịch thường mắc phải hiện tượng dịch cứng nhắc, câu văn thiếu tự nhiên, làm giảm độ trôi chảy và tính dễ hiểu của phụ đề tiếng Việt.

Tiếp theo chúng ta sẽ đi vào phân tích sâu hơn để hiểu rõ từng lỗi cũng như nắm bắt được nguyên nhân cốt lõi của vấn đề.

4.1. Lỗi từ vựng

Lỗi từ vựng là những lỗi phát sinh trong quá trình dịch từ ngôn ngữ nguồn (tiếng Trung) sang ngôn ngữ đích (tiếng Việt) do việc lựa chọn và sử dụng từ ngữ không phù hợp, khiến bản dịch không thể truyền tải chính xác ý nghĩa, sắc thái hoặc chức năng ngữ dụng của văn bản gốc. Newmark đã chỉ ra: “Việc lựa chọn từ ngữ trong dịch thuật không chỉ đòi hỏi người dịch hiểu ý nghĩa từ vựng mà còn phải nắm bắt được giá trị ngữ dụng và đặc điểm phong cách của từ ngữ trong ngữ cảnh cụ thể” [11]. Do đó, nếu người dịch chỉ dừng lại ở

cấp độ nghĩa đen mà bỏ qua sắc thái cảm xúc, phạm vi sử dụng hoặc yếu tố văn hóa của từ ngữ, bản dịch rất dễ mắc lỗi ở cấp độ từ vựng, từ đó làm giảm độ chính xác và hiệu quả giao tiếp của phụ đề.

Đối với phim cổ trang, việc lựa chọn từ vựng đặc biệt quan trọng, bởi ngôn ngữ không chỉ đảm nhận chức năng tự sự mà còn mang bầu không khí lịch sử và đặc trưng văn hóa thời đại. Lựa chọn từ ngữ không phù hợp, không chỉ gây hiểu sai về hình tượng nhân vật mà còn có thể làm suy yếu tính biểu cảm của lời thoại, phá vỡ phong cách cổ điển và ý cảnh nghệ thuật của toàn bộ tác phẩm. Bảng 2 trình bày lỗi từ vựng điển hình xuất hiện trong bộ phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”.

Bảng 2. Các lỗi từ vựng điển hình

Tiếng Hán	Tiếng Việt	Giải thích	Đề xuất chỉnh sửa
永平帝驾崩...清洗夏族势力	Vĩnh Bình đế băng hà... thanh tẩy toàn bộ lực của nhà Hạ	“Thanh tẩy” có nghĩa là làm sạch, loại bỏ thứ tiêu cực; dịch theo nghĩa câu không phù hợp.	Thanh trừ hoặc Loại bỏ
带父亲先走	Đưa phụ huynh đi trước đi	Dùng từ sai	Đưa phụ thân đi trước đi
看不到了，被我烧成灰了	Không thấy được nữa ta đã đốt ông ấy cho rồi	Lỗi chính tả/dùng từ.	Không thấy được nữa, ta đã đốt ông ấy thành tro rồi
手筋几乎全断，只能慢慢养着	Gân tay gần như đứt hết, chỉ đành từ từ điều dưỡng	Dùng từ không phù hợp ngữ cảnh	Gân tay gần như đứt, chỉ còn cách từ từ dưỡng lại
禾阡出产的黑玉，足够当传家宝喽	Hắc Ngọc sản xuất ở Hòa Diên đủ để làm đồ gia truyền rồi	Diễn đạt chưa nhấn mạnh được sự quý báu và chưa làm nổi bật được sắc thái cổ trang	Hắc Ngọc sản xuất ở Hòa Diên đủ làm bảo vật gia truyền rồi

Thông qua việc thống kê và phân tích, có thể thấy bản dịch vẫn còn tồn tại nhiều lỗi từ vựng, những lỗi này ở một mức độ nào đó đã làm mất đi sắc thái biểu đạt và văn phong cổ điển của văn bản gốc. Thứ nhất, việc dịch sai “Thanh trừ” trong ngữ cảnh chính trị, quân sự thành “Thanh tẩy” đã làm mất đi sắc thái chính trị cũng như làm sai lệch ngữ cảnh lời thoại, cũng như sử dụng từ “Điều dưỡng” thay vì từ “Dưỡng lại” đã dẫn đến sai lệch về ngữ nghĩa và mất cân bằng về sắc thái, làm suy yếu

sự mạnh mẽ về ngữ dụng của văn bản gốc. Đây là lỗi dùng từ không phù hợp với ngữ cảnh. Thứ hai, việc sử dụng các từ ngữ hiện đại hóa hoặc khẩu ngữ hóa trong một số bản dịch, làm giảm đáng kể tính chất cổ trang của câu thoại cũng như bối cảnh của bộ phim. Các từ Hán-Việt hiện đại như “phụ huynh” hay “đồ gia truyền” khiến văn bản mất đi sự trang trọng và thanh nhã cần có của một bộ phim cổ trang. Cuối cùng, người dịch có sự sai lệch trong việc sử dụng danh xưng nhân vật và đại từ. Ví dụ, dùng sai “Phụ huynh” thay cho “Phụ thân” gây ra sự sai lệch về cấp độ văn phong và làm suy yếu sự trang trọng của kính ngữ. Những lỗi này xảy ra có thể do người dịch chưa nắm vững hoàn toàn sắc thái ngữ nghĩa và sự khác biệt ngữ dụng của từ Hán - Việt. Đặc biệt trong các lĩnh vực chuyên môn như chính trị, võ thuật và y học cổ truyền, người dịch không phân biệt được cách sử dụng các từ đồng nghĩa dựa vào ngữ cảnh của phim, dẫn đến việc lựa chọn từ vựng thiếu tính chuyên nghiệp và sức biểu cảm. Tiếp theo, thói quen sử dụng từ ngữ hiện đại đã ảnh hưởng đến quá trình dịch thuật, khiến người dịch có xu hướng sử dụng cách diễn đạt thông tục, đời thường, mà bỏ qua sự thanh nhã và trang trọng của văn phong cổ điển, làm suy yếu phong vị văn ngôn của văn bản. Cuối cùng, người dịch thiếu sót trong việc tra cứu tài liệu chuyên môn và từ điển Hán ngữ cổ trong quá trình dịch, do đó dễ xảy ra sai lệch kép về ý nghĩa từ vựng và văn phong.

4.2. Lỗi văn phong và văn hóa

Bảng 3. Thống kê lỗi văn phong và văn hóa điển hình

STT	Tập (EP)	Lời thoại tiếng Trung	Phụ đề tiếng Việt	Phân tích lỗi	Đề xuất chỉnh sửa
1	Tập 5	锦衣卫	Quân cảnh vệ	Bản dịch tuy không sai về nghĩa nhưng tác giả kiến nghị sửa đổi để phù hợp với văn phong cổ trang.	Cấm Y Vệ
2	Tập 11	陈情	Trình bày	“陈情” là từ ngữ chính thức trong triều đình, có nghĩa là trình bày tâm trạng/oan khuất lên cấp trên.	Trần tình
3	Tập 14	一介女流	một nữ tử	“一介女流” là cách nói khiêm tốn hoặc tự hạ thấp, nhấn mạnh thân phận phụ nữ thấp kém.	Một kẻ nữ lưu
4	Tập 14	承蒙太子	Nhận ơn của Thái tử	“承蒙” là cách dùng trang trọng để bày tỏ lòng cảm ơn; dịch thành “nhận ơn” mang hơi hướng hiện đại.	Đa tạ Thái tử

5	Tập 5	青川镇	trần Thanh Xuyên	Bản dịch tuy không sai nhưng tác giả kiến nghị sửa đổi để phù hợp với văn phong cổ trang và thống nhất tên riêng theo cú pháp Hán Việt.	Thanh Xuyên Trần
6	Tập 9	赫连山	Núi Hách Liên	Bản dịch tuy không sai nhưng tác giả kiến nghị sửa đổi để phù hợp với văn phong cổ trang và thống nhất tên riêng theo cú pháp Hán Việt.	Hách Liên Sơn
7	Tập 10	破晓三式	Phá Hiếu thức thứ ba	Cần dịch đầy đủ “Tam thức” để đảm bảo ý nghĩa tên chiêu thức hoàn chỉnh.	Phá Hiếu Tam thức
8	Tập 12	离鸦镇	Trần Ly Nha	Bản dịch tuy không sai nhưng tác giả kiến nghị sửa đổi để phù hợp với văn phong cổ trang và thống nhất tên riêng theo cú pháp Hán Việt.	Ly Nha Trần

Loại lỗi thứ hai được tìm thấy trong dịch phụ đề phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” đó là lỗi văn phong và văn hóa. Lỗi này là loại lỗi phổ biến và nghiêm trọng trong dịch phụ đề phim cổ trang. Trong đó, lỗi văn phong là việc người dịch sử dụng từ vựng, cú pháp hoặc cách diễn đạt không phù hợp với phong cách ngôn ngữ của phim cổ trang trong quá trình dịch, ví dụ như sử dụng khẩu ngữ hiện đại hoặc cách diễn đạt thiếu trang trọng trong bối cảnh cổ đại. Lỗi văn hóa là việc người dịch hiểu sai, bỏ qua hoặc dịch sai các yếu tố văn hóa trong tác phẩm gốc, như lễ tục, trật tự tôn ti, hệ thống tín ngưỡng, danh xưng thân tộc..., dẫn đến bản dịch đi chệch khỏi ý nghĩa gốc hoặc gây hiểu lầm cho khán giả. Hai loại lỗi này thường làm suy yếu tính cổ của tác phẩm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính trang trọng và tính chân thực lịch sử của phụ đề. Dữ liệu lỗi dịch phụ đề tiêu biểu ở 18 tập phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” được thống kê ở bảng 3.

Bảng 3 cho thấy, bản dịch phụ đề tiếng Việt tồn tại nhiều sai lệch về phong cách ngôn ngữ và xử lý văn hóa, làm suy yếu tính trang trọng, phong vị cổ điển và tính chân thực của bối cảnh lịch sử trong tác phẩm gốc. Lỗi phổ biến nhất là sai lệch văn phong. Người dịch sử dụng từ ngữ hiện đại hoặc khẩu ngữ để diễn đạt các khái niệm cổ đại. Ví dụ, dịch “陈情” thành “Trình bày”, hoặc “承蒙太子” thành “Nhận ơn của Thái tử”, đều làm giảm sắc thái lễ nghi và sự trang trọng của ngôn ngữ cung đình vốn có trong tác phẩm gốc. Ngoài ra, việc dịch sai đã làm suy yếu phong vị cổ điển và sự trang trọng của nghi lễ, khiến bầu không khí cổ phong có xu hướng hiện đại hóa. Thứ hai, đối với danh từ riêng và danh xưng, mặc dù tồn tại nhiều phương án dịch khác nhau và bản dịch hiện tại không

hoàn toàn sai, song ở một số đoạn vẫn xuất hiện tình trạng thiếu nhất quán trong cách chuyển dịch. Điều này ảnh hưởng đến tính thống nhất và thẩm mỹ của toàn bộ phụ đề. Do đó, nhóm tác giả đề xuất cần tuân thủ nguyên tắc nhất quán trong trật tự cú pháp Hán - Việt, nhằm bảo đảm sự hài hòa tổng thể cũng như giữ gìn vẻ đẹp cổ điển của bản dịch phim. Nguyên nhân chính dẫn đến hiện tượng trên là do kiến thức lịch sử văn hóa và khả năng cảm nhận văn phong của người dịch còn hạn chế. Một mặt khác, có thể là do người dịch thiếu hiểu biết sâu sắc về hệ thống danh xưng, chế độ lễ nghi, cấu trúc chính trị và các biểu tượng văn hóa của xã hội cổ đại, dẫn đến việc lựa chọn từ ngữ không đủ chính xác, khó phù hợp với tầng lớp cụ thể hoặc ngữ cảnh thời đại. Mặt khác, ảnh hưởng của thói quen ngôn ngữ hiện đại khiến bản dịch có xu hướng đơn giản hóa và thông tục hóa, làm suy yếu đặc trưng ngôn ngữ tao nhã, tinh tế và cổ kính của phong cách phim cổ trang gốc.

4.3. Lỗi ngữ pháp và cú pháp

Trong quá trình thống kê những lỗi dịch phụ đề trong bộ phim truyền hình “Thanh Xuyên Nhập Mộng”, có một số câu dịch đã xuất hiện lỗi ngữ pháp và cú pháp, chủ yếu liên quan đến rối loạn trật tự từ, cụm danh từ phức tạp, thiếu hoặc thừa thành phần câu. Những lỗi này khiến bản dịch tiếng Việt trở nên không tự nhiên, ý nghĩa không rõ ràng hoặc logic bị rối.

Ví dụ trong tập hai với câu thoại gốc: “看看这所谓的，黑甲军神行营少将军曹令安，着实是让人倒胃口” được dịch thành: “Nhìn vào thiếu tướng quân doanh trại Thần Hành quân Hắc Giáp Tào Lệnh An này, khiến người khác thấy buồn nôn” đã minh chứng rõ ràng cho lỗi cú pháp nghiêm trọng trong dịch cụm danh từ phức tạp. Sai phạm này xuất phát từ việc người dịch giữ nguyên cấu trúc Định ngữ - Trung tâm ngữ của tiếng Hán mà không đảo ngược thành cấu trúc Trung tâm ngữ - Định ngữ theo quy tắc của tiếng Việt. Cụ thể như sau, cụm từ tiếng Trung “黑甲军神行营少将军曹令安” tuân theo trật tự logic của tiếng Hán sẽ là 黑甲军 (Định ngữ đơn vị lớn) - 神行营 (Định ngữ đơn vị nhỏ) - 少将军曹令安 (Trung tâm ngữ chính). Tuy nhiên, bản dịch tiếng Việt lại không điều chỉnh cấu trúc theo quy tắc tiếng Việt dẫn đến sắp xếp lộn xộn các thành phần chức danh, đơn vị và tên riêng, đặt Trung tâm ngữ (Thiếu tướng quân) lên đầu nhưng sau đó lại bị xen kẽ bởi các Định ngữ (Doanh trại Thần Hành, quân Hắc Giáp) theo một trật tự không tuân thủ logic tiếng Việt. Điều này làm rối mối quan hệ sở hữu và cấp bậc, khiến cụm danh từ bị tối nghĩa và cứng nhắc. Để khắc phục, bản dịch chuẩn cần khôi phục trật tự logic tiếng Việt thành

Thiếu tướng quân Tào Lệnh An (Trung tâm ngữ) - của trại Thần Hành (Định ngữ 1) - quân Hắc Giáp (Định ngữ 2, bổ nghĩa cho trại Thần Hành), ngoài ra sử dụng từ “của” trước từ “trại Thần Hành” để thiết lập quan hệ trực thuộc. Ngoài lỗi cấu trúc ngữ pháp, bản dịch còn gặp vấn đề ở chỗ dịch “倒胃口” là buồn nôn, mặc dù nó không sai nhưng đặt vào ngữ cảnh của câu lại chưa hợp lý. “倒胃口” trong ngữ cảnh miệt thị hoặc chê bai thường mang ý nghĩa “chán ghét” hoặc “khó chịu”. Do đó, nhóm tác giả đề xuất dịch cho cả câu thoại này đó là: “Nhìn vào cái gọi là Thiếu tướng quân Tào Lệnh An của trại Thần Hành quân Hắc Giáp này, thật khiến người ta chán ghét”.

Tương tự, trong tập năm của bộ phim có câu thoại: “我好不容易才做上护军都尉，你为什么要回来?”. Bản dịch là: “Khó khăn lắm ta mới lên được chức hộ quân đô úy, tại sao cô lại trở về?”. Mặc dù cụm từ “lên được chức hộ quân đô úy” đúng ngữ pháp, nhưng theo thói quen tiếng Việt, thì cụm từ này mắc lỗi chính tả và sử dụng từ. Chúng ta nên viết hoa chức vụ “Hộ quân Đô úy”, đồng thời, có thể sử dụng động từ “đạt được” để nhấn mạnh sự nỗ lực đạt được chức vụ. Câu này có thể chỉnh sửa thành: “Khó khăn lắm ta mới đạt được chức Hộ quân Đô úy, tại sao cô lại trở về?”, không chỉ giữ nguyên ý nghĩa mà còn làm cho câu văn trôi chảy, tự nhiên hơn, và làm nổi bật sự nỗ lực của nhân vật để đạt được vị trí cao. Sự khác biệt về thứ tự sắp xếp của cú pháp khác với tiếng Việt nên nếu dịch từng từ mà không điều chỉnh, câu văn sẽ trở nên cứng nhắc. Bên cạnh đó, trong khẩu ngữ hoặc đối thoại tiếng Trung, chủ ngữ thường được lược bỏ nên nếu không bổ sung chủ ngữ hoặc đại từ thích hợp trong tiếng Việt sẽ làm câu văn không rõ nghĩa. Ngoài ra, việc thiếu sót trong khâu rà soát lỗi cũng khiến những lỗi này không được sửa chữa kịp thời. Đó chính là những nguyên nhân dẫn đến bản dịch xuất hiện lỗi ngữ pháp và cú pháp.

5. NGUYÊN NHÂN LỖI DỊCH VÀ CHIẾN LƯỢC DỊCH PHỤ ĐỀ PHIM “THANH XUYỀN NHẬP MỘNG”

5.1. Nguyên nhân lỗi dịch phụ đề phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”

Các lỗi trong phụ đề tiếng Việt của phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” chủ yếu bắt nguồn từ sự khác biệt ngôn ngữ và văn hóa Trung - Việt, cũng như từ hạn chế của người dịch trong việc nắm bắt phong cách ngôn ngữ cổ điển và nội hàm văn hóa của văn bản gốc. Trước hết, ở phương diện ngôn ngữ, việc thiếu kiến thức hệ thống về Hán ngữ cổ và vốn từ Hán - Việt khiến người dịch gặp khó khăn trong việc hiểu và chuyển tải chính xác ngữ nghĩa, sắc thái biểu cảm cũng như ý nghĩa biểu tượng của các yếu tố ngôn ngữ trong phim. Tiếp đó, ở phương diện văn

hóa - lịch sử, sự thiếu hiểu biết về tư tưởng cổ đại, chế độ lễ nghi, hệ thống quan lại và các biểu tượng văn hóa truyền thống dẫn đến những cách diễn đạt chưa phù hợp, làm suy giảm giá trị văn hóa vốn có của tác phẩm. Đặc biệt, việc không nắm vững danh xưng và quan hệ tôn ti trong bối cảnh xã hội phong kiến hoặc hiểu sai các hình tượng thần thoại khiến phụ đề trong một số trường hợp bị tách rời khỏi ngữ cảnh lịch sử, ảnh hưởng đến tính chân thực và giá trị thẩm mỹ của phim.

Bên cạnh các hạn chế về tri thức, lỗi dịch phụ đề còn xuất phát từ cách tiếp cận dịch thuật và quy trình thực hiện phụ đề. Một mặt, thói quen dịch sát cấu trúc câu gốc và chịu ảnh hưởng mạnh của cú pháp tiếng Hán khiến câu tiếng Việt trở nên cứng nhắc, thiếu tự nhiên; người dịch có xu hướng sao chép các cấu trúc định ngữ phức tạp mà chưa chú trọng điều chỉnh theo thói quen tiếp nhận của người Việt, dẫn đến trật tự từ rối và khó đọc. Đồng thời, việc sử dụng dấu câu chưa hợp lý làm gián đoạn mạch ý và nhịp điệu của phụ đề, ảnh hưởng đến khả năng tiếp nhận thông tin của khán giả. Mặt khác, quy trình sản xuất phụ đề thường chịu áp lực thời gian, trong khi thiếu cơ chế rà soát và kiểm tra chất lượng chặt chẽ, khiến người dịch ưu tiên tốc độ hơn độ chính xác, dễ bỏ qua khâu tra cứu và chuẩn hóa thuật ngữ. Sự thiếu đồng bộ trong quy trình này không chỉ làm giảm độ chính xác của bản dịch mà còn ảnh hưởng đến tính nhất quán và phong cách ngôn ngữ tổng thể của phụ đề.

Tóm lại, lỗi dịch xuất hiện trong phụ đề phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” là do sự thiếu hụt năng lực ngôn ngữ, văn hóa và các khiếm khuyết trong quản lý kỹ thuật dịch thuật. Những vấn đề này không chỉ làm suy yếu độ chính xác của bản dịch mà còn phá vỡ văn phong cổ trang cần có, làm giảm sự trôi chảy và trải nghiệm nhập tâm của khán giả khi tiếp nhận thông tin.

5.2. Chiến lược dịch phụ đề phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”

Để giải quyết các lỗi đã phân tích, đồng thời đảm bảo phụ đề chính xác về ý nghĩa, tự nhiên, trôi chảy về mặt ngôn ngữ và phù hợp với đặc điểm văn phong, trật tự lễ nghi trong ngữ cảnh cổ trang, bài báo đề xuất các chiến lược cụ thể sau:

Chiến lược đầu tiên đó là ưu tiên áp dụng phương thức Hán - Việt hóa, đồng thời duy trì văn điệu và ý tượng của văn bản gốc. Phụ đề phim cổ trang chứa đựng một lượng lớn từ vựng Hán ngữ cổ, điển cố và thành ngữ mang ý nghĩa biểu tượng. Điều này đòi hỏi người dịch không chỉ phải có nền tảng ngôn ngữ học vững chắc mà còn phải có khả năng cảm nhận văn hóa cổ điển sâu sắc. Để giữ lại

phong cách và phong vị của tác phẩm gốc, cần áp dụng chiến lược “Hán - Việt hóa có chọn lọc” để duy trì âm vận cổ điển và sắc thái trang trọng. Việc giữ lại này giúp tái hiện ngữ cảnh cổ trang, tránh sự diễn đạt hiện đại hóa làm suy yếu tính lịch sử và thẩm mỹ của tác phẩm. Ngoài ra, người dịch cũng cần chú trọng giải thích ý nghĩa biểu tượng của thành ngữ và điển cố, thay vì dịch sát từng từ. Đồng thời, cần thiết lập bảng thuật ngữ thống nhất cho toàn bộ phim, tránh sự thay đổi tùy tiện giữa các tập, đảm bảo tính nhất quán và chuyên nghiệp về phong cách và thuật ngữ của phụ đề.

Chiến lược tiếp theo đó là duy trì hệ thống danh xưng phù hợp với thân phận và quan hệ xã hội của nhân vật. Việc thống nhất sử dụng các đại từ nhân xưng như “vi sư”, “bồn tọa”, “nhữ”, “bệ hạ” có ý nghĩa quan trọng trong việc tái hiện trật tự lễ nghi và mối quan hệ tôn ti. Do đó, cần thiết lập một ma trận danh xưng dựa trên các loại quan hệ khác nhau để đảm bảo văn phong bản dịch trang trọng, liền mạch, và phản ánh chính xác ngữ cảnh lịch sử của tác phẩm. Ngoài ra, để phù hợp với cấu trúc ngữ pháp tiếng Việt, người dịch cần linh hoạt điều chỉnh cú pháp, tránh sao chép từng từ cấu trúc cú pháp Hán ngữ cổ. Đồng thời, ở cấp độ kỹ thuật phụ đề, cần kiểm soát số lượng ký tự mỗi dòng, sử dụng dấu câu và ngắt câu hợp lý, để phù hợp với cảm xúc và nhịp điệu của lời thoại.

Tóm lại, các chiến lược dịch thuật được đề xuất trong nghiên cứu này tập trung vào việc cải tiến hệ thống hóa các lỗi ở cấp độ ngôn ngữ, văn hóa và kỹ thuật có thể giúp ích cho việc nâng cao chất lượng của phụ đề phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”.

6. THẢO LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

6.1. Thảo luận

Để chuyển các kiến nghị thành hành động cụ thể và thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực dịch phụ đề, việc thảo luận chuyên sâu về tính khả thi và ưu tiên là vô cùng cần thiết. Bài báo đã đưa ra hai câu hỏi trọng tâm nhằm khơi gợi những giải pháp thực tiễn trong cả môi trường đào tạo và học tập. Câu hỏi thứ nhất: “Trong bối cảnh dịch phụ đề cần tốc độ cao, các cơ sở đào tạo nên cân bằng việc giảng dạy các kiến thức Hán học cổ điển sâu (như hệ thống quan chức, điển cố) và các kỹ năng kỹ thuật phụ đề (như quản lý ngân hàng thuật ngữ, phân đoạn câu) như thế nào để tối ưu hóa hiệu quả học tập?”. Câu hỏi thứ hai: “Làm thế nào để các dịch giả đang hoạt động có thể áp dụng hiệu quả phương pháp “Hán - Việt hóa có chọn lọc” và “Tái cấu trúc cú pháp” trong điều kiện bị giới hạn thời gian và không gian hiển thị của phụ đề, đồng thời vẫn giữ được phong vị cổ phong của ngôn

ngữ?”. Việc tìm ra lời giải thỏa đáng cho hai vấn đề này sẽ là chìa khóa then chốt giúp các cơ sở đào tạo thiết kế một lộ trình học tập tối ưu, đồng thời trang bị cho các dịch giả những chiến lược thực tiễn để vừa đảm bảo tốc độ dịch, vừa nâng cao tính chính xác ngữ nghĩa, tính linh hoạt cú pháp và giữ vững văn phong cổ trang trong dịch phụ đề phim Hán ngữ.

6.2. Kiến nghị

6.2.1. Kiến nghị về giảng dạy

Ngoài ra, để nâng cao chất lượng tổng thể của dịch phụ đề phim và cải tiến các vấn đề dịch thuật xuất hiện trong phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng”, bài báo cũng đưa ra thêm một vài kiến nghị. Đầu tiên về giảng dạy, việc lồng ghép nội dung dịch phim cổ trang vào chương trình đào tạo tiếng Trung nên được triển khai dưới dạng chuyên đề hoặc học phần tự chọn, nhằm hỗ trợ sinh viên mở rộng kiến thức văn hóa và nâng cao năng lực cảm nhận phong cách ngôn ngữ. Cụ thể, có thể tăng cường giới thiệu các nội dung thuộc nhóm Ứng dụng Hán học, tập trung vào hệ thống từ vựng Hán ngữ cổ, điển cố, thành ngữ, cũng như hệ thống quan chức và danh xưng lễ nghi trong xã hội phong kiến Trung Quốc, qua đó giúp người học nhận diện đặc trưng ngôn ngữ của phim cổ trang. Thứ hai, trong các học phần liên quan đến kỹ năng dịch hoặc dịch nghe - nhìn, nên bổ sung các chuyên đề ngắn về văn phong và ngữ dụng, đặc biệt là vấn đề xưng hô trong bối cảnh xã hội cổ đại, thông qua những mô hình phân tích đơn giản như “ma trận xưng hô”, giúp sinh viên hiểu rõ mối quan hệ tôn ti và lựa chọn cách diễn đạt phù hợp. Ngoài ra, các kỹ thuật dịch phụ đề ở mức độ cơ bản, như tái cấu trúc câu, phân đoạn thông tin, chuẩn hóa dấu câu và quản lý thuật ngữ, có thể được giới thiệu thông qua các buổi thực hành, hội thảo học thuật hoặc sinh hoạt câu lạc bộ, góp phần nâng cao tính chính xác và sự tự nhiên trong sử dụng ngoại ngữ mà không đòi hỏi đào tạo nghề dịch chuyên sâu.

6.2.2. Kiến nghị về học tập

Bên cạnh những kiến nghị về giảng dạy, việc đưa ra kiến nghị đối người học và dịch giả đang hoạt động trong lĩnh vực dịch phụ đề phim cổ trang cũng là một việc hết sức cần thiết. Việc tự rèn luyện cần tập trung vào việc đào sâu kiến thức văn hóa và nâng cao tính linh hoạt trong sử dụng ngôn ngữ. Thứ nhất, cần chủ động nghiên cứu các tài liệu văn hóa về lịch sử, chính trị và tín ngưỡng tôn giáo của Trung Quốc cổ đại, để xây dựng nền tảng học thuật vững chắc, qua đó hiểu chính xác ý nghĩa biểu tượng đằng sau các thuật ngữ trong phim cổ trang. Thứ hai, dịch giả cần thành thạo phương pháp “Hán - Việt hóa có chọn

lọc” và “Tái cấu trúc cú pháp”, tránh thói quen dịch sát từng từ để ngăn ngừa câu văn cứng nhắc, rối loạn trật tự từ. Đồng thời, nên thường xuyên tham khảo các bản dịch mẫu mực hoặc các tác phẩm văn học cổ điển Việt Nam, học hỏi cách sử dụng từ Hán - Việt một cách tự nhiên để giữ được sự cổ kính mà vẫn trôi chảy. Thứ ba, dịch giả nên rèn luyện thói quen đối chiếu thuật ngữ và kiểm tra chéo. Điều này có thể thực hiện thông qua việc xây dựng sổ tay thuật ngữ cá nhân và thực hiện quy trình tự rà soát nghiêm ngặt, đảm bảo tính chính xác và nhất quán của bản dịch. Những nỗ lực này sẽ giúp người dịch dần thoát khỏi ảnh hưởng của ngôn ngữ hiện đại, nâng cao văn phong cổ trang của bản dịch và đạt được sự cải thiện toàn diện về mặt học thuật và chuyên môn.

7. KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu có hệ thống, bài báo này đã đi sâu vào nghiên cứu và đánh giá những lỗi dịch phụ đề từ tiếng Trung sang tiếng Việt của bộ phim “Thanh Xuyên Nhập Mộng” trên cơ sở lý thuyết dịch thuật, dịch phụ đề và phân tích lỗi dịch. Kết quả nghiên cứu cho thấy, những lỗi dịch phụ đề của bộ phim này chủ yếu tập trung vào các khía cạnh lỗi từ vựng, lỗi văn phong và văn hóa và lỗi ngữ pháp và cú pháp. Những lỗi này không chỉ làm giảm tính chính xác của việc truyền tải thông tin, ảnh hưởng đến sự tự nhiên, trôi chảy của ngôn ngữ, mà còn ở một mức độ nào đó ảnh hưởng đến trải nghiệm xem phim của khán giả. Phân tích sâu hơn cho thấy, lỗi dịch phát sinh chủ yếu từ sự khác biệt giữa hai ngôn ngữ và văn hóa Trung - Việt, sự hạn chế và thiếu hụt về năng lực ngoại ngữ và kiến thức văn hóa của người dịch, cũng như những hạn chế về thời gian và kỹ thuật trong quá trình sản xuất phụ đề. Mặc dù phần lớn khán giả công nhận vai trò của phụ đề đối với việc hiểu nội dung phim và học ngôn ngữ, nhưng họ cũng nhận thấy rõ ràng rằng các lỗi sai và cách diễn đạt không tự nhiên trong phụ đề, đặc biệt là hiện tượng dịch sát từng từ khô cứng có thể làm sự hứng thú trong trải nghiệm của họ. Để giải quyết các vấn đề này, bài viết đã đề xuất các biện pháp cải tiến đa chiều. Thứ nhất, nâng cao năng lực ngoại ngữ và khả năng nắm bắt ngữ cảnh của người dịch. Thứ hai, tăng cường kiến thức về lịch sử và văn hóa cổ đại cho người dịch. Thứ ba, kết hợp lý thuyết và thực tiễn, điều chỉnh và hoàn thiện mô hình giảng dạy cũng như kết hợp đào tạo dịch phụ đề. Thứ tư, xây dựng cộng đồng giao lưu dịch thuật chuyên nghiệp, thúc đẩy việc chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức. Thứ năm, sử dụng hợp lý công nghệ dịch thuật và công cụ phụ đề hiện đại, sắp xếp thời gian làm việc khoa học để nâng cao hiệu suất dịch thuật và giảm thiểu lỗi sai. Bài

báo này không chỉ làm rõ các vấn đề phổ biến và nguyên nhân của chúng trong dịch phụ đề Trung - Việt, mà còn đề xuất các giải pháp khả thi, thiết thực. Kết quả nghiên cứu này không chỉ có ý nghĩa định hướng nhất định đối với thực tiễn dịch phụ đề phim ảnh mà còn cung cấp tài liệu tham khảo hữu ích cho giao lưu văn hóa và giáo dục ngôn ngữ Trung - Việt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Trần Thị Trung Hiếu, *Nghiên cứu tương đương dịch thuật các phát ngôn cầu khiến Anh - Việt (qua so sánh nguyên bản tác phẩm "Gone with the wind" và 2 bản dịch tiếng Việt)*. Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2021.
- [2]. Nguyễn Thị Thu Hương, Trần Xuân Khánh Tâm, "Nghiên cứu chiến lược dịch Anh - Việt khi dịch các từ văn hóa về ẩm thực trong hai tập truyện đầu tiên của Harry Potter," *Tạp chí Ngôn ngữ & Đời sống*, 327(6b), 86-92, 2022.
- [3]. Phùng Thị Tuyết, Quách Thị Nga, "Nghiên cứu lỗi trong văn bản biên dịch từ tiếng Trung sang tiếng Việt của sinh viên ngành tiếng Trung," *Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 226(08), 157-164, 2021. doi: 10.34238/tnu-jst.4314.
- [4]. Che L. G. E., *Zimu fanyi zongshu*. Communication University of China Press, Beijing, 2011.
- [5]. Zhao Y. F., "Jin wu nian woguo duo mo tai fanyi yanjiu zongshu," *Nong Jia Can Mou*, 276, 2019.
- [6]. Newmark P., *Approaches to translation*. Pergamon, Oxford, 1981. <https://fr.scribd.com/document/274205240/Approaches-to-Translation-NEWMARK>
- [7]. Catford J.C., *A linguistic theory of translation*. Oxford University Press, London, 1965.
- [8]. Nord C., *Text analysis in translation: Theory, methodology, and didactic application of a model for translation-oriented text analysis*. Rodopi, Amsterdam, 1991.
- [9]. Hu G. S., *Shengtai fanyixue: jiangou yu quanshi [Eco-Translatology: Construction and Interpretation]*. The Commercial Press, Beijing, 2013. <https://pan.baidu.com/s/1gxgu7PS0UPvICKR8U1QhIQ?pwd=2222>

[10]. Zhou L. S., *Yizhe xingwei piping [Translator behavior criticism]*. China Social Sciences Press, Beijing, 2015. <https://baike.baidu.com/item/%E8%AF%91%E8%80%85%E8%A1%8C%E4%B8%BA%E6%89%B9%E8%AF%84/19445211>.

[11]. Newmark P., *A textbook of translation*. Prentice Hall, New York, 1988. https://fr.scribd.com/document/148635327/Peter-Newmark-Textbook-of-Translation?_gl=1*3bij0l*_gcl_au*MTAzMzM0NDM3MC4xNzY1NTg4Nzg1.

AUTHORS INFORMATION

Ung Thuy Linh¹, Nguyen Thao Nhi²

¹School of Languages and Tourism, Hanoi University of Industry, Vietnam

²Student, School of Languages and Tourism, Hanoi University of Industry, Vietnam